

Bản án số: 22/2025/HS-ST
Ngày: 09-4-2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LAI CHÂU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Đức Long

Thẩm phán: Ông Nguyễn Xuân Hòa

Các Hội thẩm nhân dân: - Ông Lê Xuân Trọng
- Ông Hoàng Văn Thắng
- Ông Phan Tuấn Anh

- Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Thị Linh Phương – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Lai Châu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lai Châu tham gia phiên tòa:
Bà Dương Thị Ngọc - Kiểm sát viên.

Trong ngày 09 tháng 4 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lai Châu xét xử sơ thẩm, công khai vụ án hình sự thụ lý số 27/2025/TLST-HS ngày 07 tháng 3 năm 2025. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 24/2025/QĐXXST-HS ngày 26/3/2025 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lìn Jin Li** (Lâm Kim L); Sinh ngày 03/02/1970 tại Trung Quốc; địa chỉ: Số 32, đường Thủy Đồi 2, thôn Phong Phú, thị trấn Luân Thương, thành phố Nam An, tỉnh Phúc Kiến, Trung Quốc; căn cước công dân số: 350583197002030714, cấp ngày 29/8/2023, tại Trung Quốc; nơi ở: Thành phố Xích Bích, tỉnh Hồ Bắc, Trung Quốc; nghề nghiệp: Lao động tự do; dân tộc: Hán; tôn giáo: Không; quốc tịch: Trung Quốc; con ông: Lâm Trung N (Ly Zhong Rang – đã chết) và bà Lâm D (Lan Ye – đã chết); bị cáo có vợ thứ nhất Ngô Tô Y (Wu Su Yan – đã ly hôn năm 2021); vợ thứ hai Lò Thị X (sinh năm 2003, là bị hại trong vụ án) và có 03 con (con với vợ thứ nhất, lớn nhất 34 tuổi, con nhỏ nhất 31 tuổi, hiện sinh sống cùng mẹ là Ngô Tô Y); gia đình bị cáo có 08 anh chị em, bị cáo là con thứ 06 trong gia đình; tiền án, tiền sự tại Trung Quốc: Không; nhân thân xấu: Năm 2011 bị Tòa án nhân dân huyện Hiếu Xương, tỉnh Hồ Bắc kết án tù có thời hạn về tội “hiếp dâm và xâm hại trẻ em”, được trả tự do tháng 10/2016; bị bắt tạm giam từ ngày 28/6/2024 cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

*** Người bào chữa cho bị cáo:**

Ông Nguyễn Công Hưởng (Có mặt)

- Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lai Châu.

** Bị hại*

Chị Lò Thị X – sinh năm 2003 (Có mặt)

Địa chỉ: Bản Bãi Trâu, xã Bản Hon, huyện Tam Đường, tỉnh Lai Châu.

** Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:*

Ông Tao Văn K - sinh năm 1987 (Có mặt)

Địa chỉ: Bản Bãi Trâu, xã Bản Hon, huyện Tam Đường, tỉnh Lai Châu.

** Người làm chứng*

1. Anh Tao Văn K1 - sinh năm 1985 (Có mặt)

2. Bà Vàng Thị B - sinh năm 1983 (Có mặt)

Có cùng địa chỉ: Bản Bãi Trâu, xã Bản Hon, huyện Tam Đường, tỉnh Lai Châu.

** Người phiên dịch cho bị cáo: Anh Cao Quốc K3 (Có mặt)*

Địa chỉ: Tổ 9, phường Quyết Thắng, thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 27/6/2024 Công an xã Bản Hon, huyện Tam Đường, tỉnh Lai Châu tiếp nhận đơn trình báo của ông Tao Văn K (sinh năm 1987, địa chỉ: Bản Bãi Trâu, xã Bản Hon, huyện Tam Đường, tỉnh Lai Châu.) về việc khoảng 08 giờ cùng ngày chồng của con gái ông (Lò Thị X, sinh năm 2003, trú tại Bản Bãi Trâu, xã Bản Hon, huyện Tam Đường, tỉnh Lai Châu) tên là Lin Jin Li (Lâm Kim L; sinh năm 1970; quốc tịch Trung Quốc; hộ chiếu E88008475; trú tại Nam An, Phúc Kiến, Trung Quốc) đến nhà ông. Do mâu thuẫn trong sinh hoạt gia đình nên L dùng dao chém X rồi uống thuốc tự tử, hậu quả X bị thương, sau đó X và L được đưa đến Bệnh viện đa khoa tỉnh Lai Châu cấp cứu.

Cùng ngày Cơ quan điều tra tiến hành kiểm tra, xác định nơi xảy ra vụ việc, lập biên bản thu giữ, niêm phong tài liệu, đồ vật liên quan, khám nghiệm hiện trường

Ngày 28/6/2024 cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lai Châu Quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can và ra lệnh bắt bị can để tạm giam đối với Lâm Kim L.

- Tại cơ quan điều tra L khai nhận: Khoảng 05 giờ 30 phút ngày 27/6/2024, L đi xe ôm từ nhà nghỉ ở thành phố Lai Châu xuống nhà Lò Thị X (vợ L tại bản Bãi Trâu, xã Bản Hon, huyện Tam Đường, tỉnh Lai Châu) để gặp và nói chuyện. Khi đến nơi bố, mẹ X vừa mới dậy, X ngồi trong phòng xem điện thoại, trong phòng có em của X đang ngủ. L nói chuyện về việc cả hai về Trung Quốc sinh sống, nhưng X không đồng ý (vì L có video ngoại tình của X) và không muốn ở với L nữa, cả hai dùng tay xô đẩy nhau. L bỏ sang phòng bên cạnh ngủ, khoảng 30 phút sau L dậy và uống 02 viên thuốc an thần (thuốc kê theo đơn bên Trung Quốc, do L bị mất ngủ), L vào phòng X và tiếp tục nói

chuyện việc về Trung Quốc nhưng X không đồng ý và có đánh L (không gây thương tích), được một lúc L ra ngoài phòng khách, chốt cửa phòng khách đi xuống bếp, chốt các cửa ra vào (lúc đó trong nhà có L, X, em trai X; ngoài sân có mẹ X) với mục đích quan hệ tình dục với nhưng X không nhất trí và đánh L, L dùng tay đánh lại. Sau đó L ra phòng khách lấy con dao để cạnh cửa ra vào rồi đi vào phòng, lúc đó X đang nằm trên giường, L dùng tay phải chém nhiều nhất vào X (do cửa khóa, phòng có rèm che nên không biết chém vào vùng nào trên người X), X la hét và bỏ chạy ra ngoài phòng khách, L chạy theo ôm cổ X bằng tay trái, tay phải vẫn cầm dao, khi bố mẹ X đập cửa xông vào L ném con dao về phía bố X (ông Tao Văn Khấn). Khi mọi người tập trung cứu X, L lấy vỉ thuốc an thần ở phòng khách bóc ra và đi ra bể nước uống đề tự tử thì bị mọi người không chế và đưa đi viện cấp cứu.

- Chị Lò Thị X khai: Tháng 5/2023 khi X đang học tiếng Trung Quốc ở thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai thì có quen Lâm Kim L (L thường nhập cảnh vào Việt Nam để đánh bạc tại Casino), cả hai lấy số điện thoại liên lạc rồi có tình cảm và yêu nhau. Tháng 11/2023 X xuất cảnh sang Trung Quốc làm ăn và kết hôn với L, thời gian đầu không có mâu thuẫn gì, sau đó do L thường xuyên đòi quan hệ tình dục, X không nhất trí; L hay nhắc đi nhắc lại một vấn đề nên dẫn đến mâu thuẫn. Khoảng tháng 6/2024 X hay đăng ảnh cá nhân lên các trang mạng xã hội, L nghi ngờ và ghen tuông, thỉnh thoảng mẹ X gọi điện thoại L không cho nghe sau đó còn nhốt X trong nhà không cho ra ngoài tiếp xúc với ai. Ngày 02/6/2024 hai vợ chồng nhập cảnh về Việt Nam qua cửa khẩu Móng Cái, ngày 10/6 về thăm gia đình tại Lai Châu, ngày 11/6 quay lại Quảng Ninh, ngày 12/6 X một mình về Lai Châu sinh sống. Đến 24/6/2024 X thấy L đến nhà nên đã bỏ trốn đến nhà bạn ở; chiều 26/6/2024 bố X gọi điện bảo về nói chuyện với L, nếu không chung sống được thì làm thủ tục ly hôn, do đăng ký kết hôn ở Trung Quốc nên không giải quyết ở Việt Nam được, khoảng 17 giờ cùng ngày L có ăn cơm cùng gia đình và các anh công an, sau đó được chú X (là Vàng Văn C) chở về thành phố Lai Châu ngủ. Khoảng 05 giờ 35 phút ngày 27/6/2024 X ngủ dậy thấy L đi cùng một người đàn ông (không biết tên) đến nhà, X không nói gì và đi vào phòng ngủ trong cùng tiếp tục ngủ, được khoảng 10 phút L nằm ở phòng bên cạnh gọi sang ngủ cùng nhưng X không sang (khi đó có em trai Tao Văn D1, sinh năm 2021 ngủ cùng giường, bố mẹ đã đi ra ngoài). Được một lúc L sang gọi X dậy để đi ra Công an xã làm thủ tục ly hôn, X không đi, sau đó L đi ra ngoài. Khoảng hơn 08 giờ L đi vào phòng (lúc đó X đang ngủ, nằm ngửa trên giường, chân quay ra cửa) dùng tay phải cầm dao chém nhiều nhất vào vùng trán bên trái, X bật dậy, L ngồi đối diện dùng tay trái nắm tóc X tỳ vào ngực dùng tay phải chém nhiều nhất vào vùng đỉnh đầu X; X hô hoán mọi người cứu nhưng không thấy ai vào, khi bị chém X dơ tay lên đỡ thì bị chém vào tay; X vùng dậy khỏi giường chạy ra phòng khách để chạy ra ngoài nhưng các cửa đã bị khóa chốt; hai bên tiếp tục vật lộn, giằng co tại phòng khách, một lúc sau bố mẹ X mới phá được cửa và đưa X đi cấp cứu tại bệnh viện. Sau khi giám định X bị tổn hại về cơ thể là 57% (năm mươi bảy phần trăm); X đề nghị xử lý L theo quy định của pháp luật và yêu cầu bồi thường (chi phí điều trị; công chăm sóc trong quá trình điều trị; chi phí mất việc làm; tổn hại tinh thần, chi phí thẩm mỹ;

phục hồi sức khỏe) tổng cộng 300.000.000 đồng (ba trăm triệu đồng); L đã khắc phục trước 10.000.000 đồng (mười triệu đồng).

- Bà Vàng Thị B khai: Bà là mẹ đẻ của X, L là con rể, kết hôn năm 2023, sinh sống ở Trung Quốc, thường xuyên về Việt Nam thăm gia đình, ông K là chồng thứ hai, là bố dượng của X. Khoảng hơn 05 giờ ngày 27/6/2024 L đi xe ôm đến nhà và ngồi uống nước ngoài sân; hơn 06 giờ ông K đi lấy cỏ cho trâu và lao động dọn vệ sinh trong bản; X ngủ trong phòng, L gọi nhưng X không dậy; Khoảng 08 giờ bà đang khâu vá ở sân nhà thì L đến gần ngồi nói chuyện (dùng máy phiên dịch sang tiếng việt) và cho bà tiền để tiêu (10 triệu đồng), bà B biết vợ chồng con gái đang mâu thuẫn nên không nhận, L để tiền bên cạnh chỗ bà ngồi rồi đi vào trong nhà đóng cửa lại. Được một lúc thấy X kêu cứu, bà B chạy vào giật cửa rồi đập cửa nhưng không được nên chạy đi tìm ông K, khi ông K về đến đập được cửa (phía bếp) vào trong nhà thì bà B cùng mẹ chồng (Tao Thị K4) vào theo thấy L một tay kẹp vào cổ X, một tay cầm dao, ông K định tách hai người ra thì L cầm dao chém về phía ông K nhưng không trúng, dao rơi xuống đất, ông K cầm vớt ra khỏi tầm tay L rồi gọi điện cho công an xã. L thả X ra, bà B chạy vào kéo và bế X ra ngoài, ông K lấy xe máy đưa X đến trạm y tế xã cấp cứu, còn L đứng dậy đi ra bàn uống nước lấy thuốc uống thì bị anh K1 (trưởng bản) cùng một số người không chế, L ngồi xuống đập đầu xuống nền bê tông, mọi người đưa L đi cấp cứu.

- Ông Tao Văn K khai: Sự việc diễn ra sáng 27/6/2024 đúng như lời khai của bà B. Năm 2023 X đi làm ở Lào Cai và quen biết rồi xây dựng gia đình với L, sinh sống tại Trung Quốc, đầu tháng 6/2024 X và L về thăm nhà được một lúc rồi đi Móng Cái, Quảng Ninh; hai ngày sau X về nhà một mình và có nói cho ông biết L đối xử không tốt và không muốn sống với L nữa. Ở nhà được hai ngày X đến nhà người quen ở Nậm Tăm, Sìn Hồ ở nhờ vì sợ L đến tìm; được hai ngày L đến tìm X và xin ở lại nhưng ông K không cho, L lên thành phố Lai Châu ở, ngày nào cũng đến tìm X; sáng 26/6/2024 ông K đi đón X về để nói chuyện và giải quyết với L, tối cùng ngày L ăn cơm cùng gia đình rồi về Thành phố ngủ; khoảng 05 giờ sáng 27/6/2024 L mang đồ đạc đến nhà, ngồi uống nước, chơi game tại bàn ngoài sân, ông K đi lấy cỏ cho trâu rồi đi dọn vệ sinh trong bản thì bà B gọi về.

Quá trình khám nghiệm hiện trường, căn cứ lời khai của Lâm Kim L, lời khai những người làm chứng, cơ quan điều tra đã thu giữ toàn bộ vật chứng liên quan đến vụ án.

Kết luận giám định tổn thương trên cơ thể người sống số 127/KLTTCT-TTPYLC (BL167-177), ngày 12/8/2024 của Trung tâm Pháp y sở Y tế tỉnh Lai Châu, kết luận: *Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần, xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Lò Thị X tại thời điểm giám định là 57%.*

Kết luận giám định số 126/KLSCT-TTPY ngày 12/8/2024 (BL162-165) của Trung tâm Pháp y sở Y tế tỉnh Lai Châu đối với Lò Thị X kết luận: *Hiện không có thai.*

Kết luận giám định ADN số 382/24/KLGĐADN-PYQG (BL179-180) ngày 04/7/2024 của Viện pháp y quốc gia, Bộ Y tế kết luận: *AND thu từ các mẫu gửi giám định ký hiệu A1, A2, A3, A4, A5 trùng khớp hoàn toàn với AND của Lò Thị X (mẫu ký hiệu B2) và không trùng khớp với AND của Lin Jin Li (Lâm Kim L, mẫu ký hiệu B1) trên các locus STR đã so sánh.*

Kết luận giám định chất độc số 434/757-576/24/KLGĐĐC-PYQG (BL181) ngày 02/7/2024 đối với Lin Jin Li (Lâm Kim L) của Viện pháp y quốc gia, Bộ Y tế kết luận: *Không tìm thấy cồn và các chất ma túy.*

Kết luận giám định số 1078/KL-KTHS ngày 20/9/2024 của Phòng KTHS, Công an tỉnh Lai Châu kết luận: *Không phát hiện dấu hiệu cắt, ghép chỉnh sửa trong 04 (bốn) tập tin video gửi giám định. Không thực hiện mô tả diễn biến sự việc trong 04 (bốn) tập tin video gửi giám định do vượt quá khả năng của Giám định viên Phòng kỹ thuật hình sự.*

Bản cáo trạng số 15/CT-VKSLC-P1 ngày 06/3/2025 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lai Châu truy tố Lin Jin Li (Lâm Kim L) về tội “*Giết người*” theo điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận, giữ nguyên quan điểm truy tố tại bản cáo trạng về tội danh và khung hình phạt đối với bị cáo. Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; đã bồi thường một phần thiệt hại cho bị hại. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Về hình phạt: Đề nghị HĐXX áp dụng điểm n khoản 1, khoản 4 Điều 123; Điều 38; điểm b, s khoản 1 Điều 51, Điều 57/BLHS. Xử phạt: bị cáo Lâm Kim L mức án từ 13 năm đến 15 năm tù; không áp dụng hình phạt bổ sung. Về biện pháp tư pháp: Đề nghị áp dụng Điều 47/BLHS. Điều 89; Điều 106/BLTTHS xử lý vật chứng theo quy định. Ghi nhận sự thỏa thuận bồi thường thiệt hại của bị cáo và bị hại. Bị cáo phải chịu án phí theo quy định.

Người bào chữa cho bị cáo trình bày luận cứ bào chữa: Đề nghị HĐXX xem xét áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điều 57; Điều 38/BLHS xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, không áp dụng hình phạt bổ sung, ghi nhận sự tự nguyện bồi thường, trả lại bị cáo chiếc điện thoại bị thu giữ.

Bị cáo không bổ sung gì và nhất trí với lời bào chữa của người bào chữa, đối với đề nghị của viện kiểm sát là quá cao, đề nghị xem xét trách nhiệm của bị hại, do bị cáo có chứng cứ việc bị hại ngoại tình. Bị cáo hối lỗi đã thực hiện hành vi với bị hại và mong muốn được tha thứ để được giảm nhẹ hình phạt.

Bị hại chị Lò Thị X đề nghị: Yêu cầu bị cáo bồi thường theo thỏa thuận; về hình phạt, đề nghị HĐXX xử phạt bị cáo theo quy định của pháp luật.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến gì.

Tại lời nói sau cùng bị cáo đã nhận thức được hành vi phạm tội của mình bị xét xử hôm nay là đúng người, đúng tội, không oan sai, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án từ 06 đến 07 năm tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, của Cơ quan cảnh sát điều tra; của Kiểm sát viên, của Viện kiểm sát nhân dân, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người bào chữa, bị hại không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Về tính chất, mức độ, hành vi của bị cáo: Xét lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa là thống nhất và phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai người làm chứng, cùng các tài liệu, chứng cứ khác, phù hợp với vật chứng thu giữ, kết luận giám định, kết quả thực nghiệm điều tra cũng như nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lai Châu đã truy tố. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 08 giờ 30 phút ngày 27/6/2024 tại nhà ông Tao Văn K và bà Vàng Thị B (bản Bải Trâu, xã Bản Hon, huyện Tam Đường, tỉnh Lai Châu), do mâu thuẫn vợ chồng Lin Jin Li (Lâm Kim L) đã nảy sinh ý định tước đoạt tính mạng của vợ mình là Lò Thị X. Lễ dùng con dao nhọn có chiều dài 38,5cm, cán gỗ 14,6cm, đường kính lưỡi dao 3,5cm, bằng kim loại, phần rộng nhất lưỡi dao 5,8cm, chém nhiều nhát liên tiếp vào vùng đầu, mặt và các vùng khác của cơ thể chị X. Do được can ngăn và đưa đi cấp cứu kịp thời, sau thời gian điều trị, chị X bị 36 sẹo vết thương trên cơ thể, tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể 57%.

Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nguy hiểm, thuộc trường hợp đặc biệt nghiêm trọng, đã xâm phạm đến tính mạng và quyền được sống của người khác được pháp luật bảo vệ, mặt khác còn gây ảnh hưởng tới trật tự, trị an xã hội và gây bất bình tại địa phương. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình sẽ dẫn đến cái chết của bị hại nhưng vẫn thực hiện với lỗi cố ý, vì suy nghĩ nhỏ nhen, ghen tuông mù quáng, bất chấp hậu quả xảy ra, có tính côn đồ thể hiện ý thức coi thường pháp luật. Việc bị hại không chết là nằm ngoài ý muốn chủ quan, thuộc trường hợp phạm tội chưa đạt.

Chứng cứ buộc tội của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lai Châu là có căn cứ và đúng quy định của pháp luật, do đó chấp nhận truy tố và đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lai Châu, kết luận bị cáo Lin Jin Li (Lâm Kim L) phạm tội “*Giết người*” theo quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự.

[3] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu, năm 2011 đã bị Tòa án nhân dân huyện Hiếu Xương, tỉnh Hồ Bắc, Trung Quốc kết án tù có thời hạn và được trả tự do vào tháng 10/2016.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Về tình tiết giảm nhẹ: Sau khi thực hiện hành vi phạm tội quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; đã bồi thường một phần cho bị hại nhằm khắc phục

hậu quả; HĐXX áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51/BLHS cho bị cáo.

Hành vi của bị cáo là đặc biệt nghiêm trọng, do đó cần phải có một mức án nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ, hậu quả hành vi bị cáo thực hiện, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa tội phạm chung. Không áp dụng hình phạt bổ sung được quy định tại khoản 4 Điều 123 Bộ luật hình sự đối với bị cáo.

[4] Về trách nhiệm dân sự:

Bị cáo, bị hại thỏa thuận bồi thường tổng số tiền 300.000.000 đồng (ba trăm triệu đồng), đã bồi thường 10.000.000 đồng, còn phải bồi thường tiếp 290.000.000 (hai trăm chín mươi triệu đồng), xét thấy thỏa thuận là hoàn toàn tự nguyện, không trái quy định pháp luật, đạo đức xã hội. HĐXX ghi nhận thỏa thuận trên.

Đối với đề nghị của người bào chữa là có căn cứ chấp nhận.

[5] Về xử lý vật chứng: Vật chứng là tài sản hợp pháp không liên quan đến hành vi phạm tội cần trả lại cho chủ sở hữu; những vật chứng của vụ án, vật chứng không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[7] Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Căn cứ: điểm n khoản 1, khoản 4 Điều 123; Điều 38; điểm b, s khoản 1 Điều 51; khoản 3 Điều 57/BLHS.

- Tuyên bố bị cáo Lâm Kim L (Lin Jin Li) phạm tội **“Giết người”**.

- Xử phạt bị cáo Lâm Kim L 14 (mười bốn) năm tù; thời hạn tính từ ngày 28/6/2024.

[2] Trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48/BLHS. Các Điều 584; 585; 586; 590/Bộ luật dân sự. Điều 246/Bộ luật tố tụng dân sự.

Công nhận sự thỏa thuận của bị cáo và bị hại, cụ thể: Bị cáo bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho bị hại với số tiền là 300.000.000 đồng; đã bồi thường 10.000.000 đồng; còn phải bồi thường tiếp 290.000.000 đồng (hai trăm chín mươi triệu đồng).

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Kể từ khi án có hiệu lực pháp luật, bên được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, bên phải thi hành án chưa thi hành án thì bên phải thi hành án còn

phải chịu thêm phần lãi suất đối với số tiền chậm trả theo lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 Bộ luật dân sự.

[3] Xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47BLHS; Điều 89; Điều 106/BLTTHS.

- Tịch thu tiêu hủy 01 con dao dài 38,5cm, cán bằng gỗ dài 14,6cm, đường kính 3,5cm, lưỡi phần rộng nhất 5,8cm, dày 0,4cm (đã được niêm phong); 01 vỏ gối (đã được niêm phong); 01 vỉ thuốc đã sử dụng có chữ nước ngoài, dính chất dịch màu đỏ; 01 phong bì niêm phong (bên trong là áo thu giữ của Lâm Kim Lễ) của Viện pháp y Quốc gia; 01 túi đeo màu đen có bám dính chất dịch màu đỏ; 01 hộp thuốc đã sử dụng nhãn hiệu nước ngoài; 05 viên thuốc; 01 thiết bị điện tử (dạng máy phiên dịch); 02 vỉ thuốc đã sử dụng, bên trên có bám chất dịch màu đỏ; 01 túi nilon, bên trong có 01 quần dài màu đen và 01 quần lót màu đỏ có dính chất dịch màu đỏ đã khô (thu giữ của Lâm Kim Lễ); 01 túi nilon bên trong là một bộ quần áo dài màu đen và một áo lót có dính chất dịch màu đỏ đã khô (thu giữ của Lò Thị Xôm).

- Đưa 01 phong bì niêm phong (loại phong bì công văn của Công an tỉnh Lai Châu) vào hồ sơ vụ án để bảo quản theo hình thức tài liệu kèm hồ sơ, bên trong có 02 đĩa DVD-R màu trắng, ký hiệu A1, A2.

- Trả lại bị cáo: 01 điện thoại nhãn hiệu Realme cũ đã qua sử dụng, màn hình vỡ (không liên quan đến hành vi phạm tội)

(Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an tỉnh Lai Châu với Thị hành án Dân sự tỉnh Lai Châu được lập vào hồi 14 giờ 05 phút, ngày 13 tháng 3 năm 2025)

[5] Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136/BLTTHS. Miễn phí khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí HSST.

[6] Quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331; Điều 333/BLTTHS

Bị cáo; bị hại; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND Cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND Cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Lai Châu;
- Phòng HS nghiệp vụ; Công an tỉnh; Trại tạm giam Công an tỉnh Lai Châu;
- THADS tỉnh Lai Châu;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan;
- Người bào chữa cho bị cáo;
- Sở Ngoại vụ tỉnh Lai Châu;
- Lưu HS;

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Vũ Đức Long